TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** TỈNH ĐẮK LẮK Bản án số: 24/2020/HSST Ngày 11/02/2020	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT- TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diễm Hương;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Hoàng Viết Oanh;

- Bà Nguyễn Thị Hồng Lâm;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Cường- Kiểm sát viên;

Ngày 11 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2020/HSST, ngày 16 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST- HS ngày 31 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ MINH T** (T1); Giới tính: Nam; Sinh ngày 25 tháng 3 năm 1993; Tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Lê Tùng L và bà Đặng Thị Tuyết L; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án:

- Tại Bản án số 349/2014/HSST ngày 25/12/2014, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt Lê Minh T 04 năm tù, về tội: "Cướp giật tài sản"; ngày 01/12/2017 chấp hành xong hình phạt tù;

- Tại Bản án số 213/2018/HS- ST ngày 28/8/2018, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt Lê Minh T 01 năm 06 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản"; ngày 28/8/2019 chấp hành xong hình phạt tù;

Nhân thân:

- Tại Bản án số 302/2010/HSST ngày 30/11/2010, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt Lê Minh T 01 năm 06 tháng tù, về tội: "Cố ý gây thương tích"; ngày 07/01/2012 chấp hành xong hình phạt tù;

- Ngày 05/5/2018, bị Công an thành phố B, tỉnh Đắk Lắk ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2019 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Anh Trương Văn H- Sinh năm 1985 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Đường N, tổ dân phố A, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

*** Người làm chứng:**

1. Bà Đoàn Thị Cẩm T- Sinh năm 1969 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

2. Anh Trần Xuân H- Sinh năm 1989 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Đường B1, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 11/12/2019, Lê Minh T dẫn cháu ruột là Lê Minh P (sinh năm 2014) đi bộ đến trước căn nhà số X đường Đ, phường T, thành phố B, thì thấy có 01 chiếc xe Ô tô tải, biển số XXX của anh Trương Văn H đang đỗ ngay trước cổng nhà. Tài thấy cửa kính bên ghế tài xế của xe ô tô tải để trống, không kéo lên, tại ngăn để đồ giữa ghế ngồi của tài xế và phụ xe có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6^{+}, màu xanh, của anh H để tại đây thì nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại di động. Lúc này, T để cháu P đi bộ về nhà còn T lén lút đi đến gần cửa phía bên ghế tài xế, cạnh cabin xe, một chân dẫm lên vành sắt của lốp xe phía trước, một tay nắm vào thành cửa xe rồi chồm một phần người vào cabin xe, lấy trộm chiếc điện thoại di động và mang về nhà của T cất giấu. Sau khi phát hiện bị mất tài sản, anh H đã trình báo sự việc đến Công an phường T, thành phố B. Quá trình xử lý, Công an phường T kiểm tra và thu giữ trong nhà của T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6^{+}, màu xanh do T đã trộm cắp và cất giấu. Sau đó, Công an phường T đã chuyển giao tang vật và Lê Minh T cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B xử lý.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 305/KLĐG, ngày 13/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, Galaxy A6^{+} đã qua sử dụng; trị giá: 3.900.000đồng (Ba triệu chín trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra, người bị hại anh Trương Văn H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo Lê Minh T phải bồi thường gì khác.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT- VKS- TP. BMT, ngày 15 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Lê

Minh T về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự;

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh T khai nhận hành vi bị cáo đã thực hiện đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và đúng như nội dung Bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Minh T mức án từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù;

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, Galaxy A6^{+} cho anh Trương Văn H.

Bị cáo không tranh luận gì đối với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo, xét thấy: Vào khoảng 11 giờ ngày 11/12/2019, tại trước căn nhà số X đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Lê Minh T đã lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, Galaxy A6^{+}, trị giá 3.900.000đ của anh Trương Văn H thì bị phát hiện xử lý.

Như vậy hành vi bị cáo Lê Minh T thực hiện đã phạm vào tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự;

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

g) Tái phạm nguy hiểm.

...".

Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người bị hại, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an của xã hội. Bị cáo là người đã có hai tiền án về tội: "Cướp giật tài sản" và "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích; nhưng bị cáo không tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; do đó bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn, đã được thu hồi, trả lại cho người bị hại; do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Ngoài ra, bị cáo Lê Minh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, do đó Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và các đương sự khác không có ý kiến và khiếu nại về hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[3] **Về xử lý vật chứng:** Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, Galaxy A6 cho anh Trương Văn H.

[4] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Xử phạt bị cáo Lê Minh T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam, ngày 11/12/2019.

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, Galaxy A6^{+} cho anh Trương Văn H.

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Minh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- *Vụ GĐKT1- TAND Tối cao;*
- *VKSND tỉnh Đắk Lắk;*
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND TP. BMT;*
- *Công an TP. Buôn Ma Thuột;*
- *THA DS. TP BMT;*
- *Bị cáo;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS;*
- *Lưu VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Thị Diễm Hương